TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2020/HS-PT
Ngày: 29-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh
Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa***: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Phi H. Do có kháng cáo của ông Nguyễn Văn T là người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Phi H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H.

- *Bị cáo:* Nguyễn Phi H, sinh năm 19XX; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Ấp An L, xã An B, thị xã H, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: XX/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19XX và bà Lê Thị L, sinh năm 19XX; vợ tên Nguyễn Thị Hồng Q (đã ly hôn vào năm 2010); có 01 con, sinh năm 2007; có 05 chị, em, bị cáo là thứ hai trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/3/2019, bị Công an thị xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, phạt tiền 3.500.000đồng; nhân thân: Ngày 10/01/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã H xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về 03 tội: "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản; công nhiên chiếm đoạt tài sản; chống người thi hành công vụ", ngày 11/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên và tuyên phạt bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù; Tạm giữ: Ngày 28/11/2019; Tạm giam: Ngày 07/12/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phi H theo yêu cầu*: Luật sư Võ Thị Băng Giang - Văn phòng Luật sư Băng Giang thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:*
1. Nguyễn Văn T, sinh năm 19XX (có mặt);

2. Lê Thị L, sinh năm 19 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp An L, xã An B, thị xã H, tỉnh Đ.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 27/11/2019, anh Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô biển số 6XA-XXXXX chở ông Nguyễn Văn T1 (Đội trưởng Đội nghiệp vụ Thanh tra giao thông số 3, tỉnh Đ), thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giải tỏa hành lang lộ giới, tuyến đường Quốc Lộ 30, thuộc địa phận xã An B, thị xã H. Lúc này bị cáo Nguyễn Phi H đang đậu xe mô tô biển kiểm soát số 6XHX- XXXXX trước cửa quán nước của anh Nguyễn Văn K (tại ấp An P, xã An B, thị xã H), bị cáo nhìn thấy xe ô tô biển kiểm soát số 6XA-XXXXX đang di chuyển từ hướng phường An L đi xã An B nên nhặt đá ở lề đường ném vào xe ô tô trúng vào cánh cửa trước bên trái và kính chiếu hậu bên trái. Ông P thấy có người ném đá vào xe nên dừng lại để kiểm tra, bị cáo lại tiếp tục lượm đá ở lề đường ném nhiều cái về phía xe ô tô biển kiểm soát số 6XA-XXXXX.

Sau khi ném đá vào xe ô tô của Thanh tra Sở giao thông xong, bị cáo H chạy lại lấy xe mô tô của bị cáo rồi điều khiển xe chạy lại vị trí xe ô tô biển kiểm soát số 6XA-XXXXX, bị cáo lấy hai cây dao (loại dao thái lan) cầm trên hai tay rượt đuổi chém ông T1 và ông P. Ông T1 kịp thời chạy vào nhà dân lẫn tránh nên bị cáo quay sang rượt chém ông P. Ông P chạy vào nhà chị Đỗ Thị Mỹ T2, lúc này bị cáo đuổi kịp và chém trúng vào tay trái của ông P rồi quay lưng đi, ông P trốn vào phòng tắm nhà chị T2 đóng cửa lại thì bất ngờ bị cáo quay lại dùng chân đạp làm cánh cửa phòng tắm bị sứt rời, bị cáo tiếp tục dung dao chém vào tay phải ông P gây thương tích. Lúc này anh Lê Tuấn A đi vào ngăn cản kéo bị cáo ra khỏi nhà. Ông P được mọi người xung quanh sơ cứu vết thương và đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực H cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp tiếp tục điều trị.

Sau khi sự việc xảy ra, lực lượng chức năng tiến hành công tác khám nghiệm hiện trường và thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Phi H. Lúc này, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 6XHX- XXXXX đến khu vực lực lượng chức năng khám nghiệm hiện trường, cầm dao khiêu khích lực lượng đang làm nhiệm vụ; bị cáo sử dụng nhiều vỏ chai thủy tinh (vỏ chai thủy tinh của anh Tiết Thanh T3) đập vỡ ném về phía lực lượng đang khám nghiệm. Lực lượng Công an thị xã H được tăng cường xuống hiện trường để bảo vệ và tiến hành vận động bị cáo phối hợp làm việc, nhưng bị cáo không chấp hành, lên xe bỏ trốn. Sau đó, lực lượng Công an phát hiện bị cáo đang ở quán nước của anh Tiết Thanh T3 (địa chỉ ấp An P, xã An B, thị xã H) nên tiếp tục thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo. Khi thấy lực lượng Công an đến, bị cáo dùng dao đâm vào người anh Nguyễn Văn T4 (Công an thị xã H đang thi hành nhiệm vụ bắt giữ bị cáo) nhưng không trúng và bị cáo bỏ chạy vào nhà dân lẫn tránh và trốn thoát. Đến ngày 28 tháng 11 năm 2019, bị cáo bị bắt giữ và đưa về trụ sở

Công an làm việc.

* Vật chứng vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, vàng đồng, màn hình cảm ứng, trên thân điện thoại có hình quả táo, điện thoại đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động bên trong;

- 01 (một) cục sạc điện thoại màu trắng, cục sạc đã qua sử dụng;

- 01 (một) cục pin dự phòng màu trắng, hiệu AI 263, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động;

- 01 (một) con dao dài 37 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 23 cm, cán bằng gỗ màu vàng, nâu dài 14cm (dao đã qua sử dụng);

- 01 (một) con dao dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10cm (dao đã qua sử dụng);

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 6XHX- XXXXX, loại xe Wave an pha, màu trắng (xe đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động);

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát số 6XA-XXXXX, nhãn hiệu: FORD, số loại: RANGER, màu đen, số máy: P4AT1046815, số khung: MNCLMFF80DW141919, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng như thời điểm tạm giữ phương tiện, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động;

- 01 (một) cánh cửa nhựa mica kích thước: chiều dài 1,80m; chiều ngang 68cm;

- Nhiều mãnh vỡ thủy tinh;

- 01 (một) áo vải dài tay màu xanh, có gắn nhãn hiệu dòng chữ Sở giao thông vận tải bên vai trái, có vết rách dài 05cm ở cổ tay trái, thân tay áo bên trái có dính chất màu đỏ, trên thân áo còn gắn hàm hiệu, cành tùng của ngành thanh tra giao thông (áo đã qua sử dụng);

- 01 (một) bảng tên Nguyễn Văn P chức danh thanh tra viên thuộc Sở giao thông vận tải Đ;

- 01 (một) cái quần vải dài, màu xanh (đã qua sử dụng).

Riêng con dao và cục đá bị cáo H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, lực lượng chức năng tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 69/KL-HĐĐG ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát số 6XA - XXXXX số máy 1046815, số khung DW 141919. Giá trị khảo sát sửa chữa bình quân là 7.456.000 đồng.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 73/KL-HĐĐG ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: giá trị thiệt hại tài sản tấm cửa nhựa mica kích thước chiều dài 1,80 m; chiều ngang 68 cm, là 833.000 đồng; 10 (mười) vỏ chai nước ngọt, là 9.330 đồng.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 367/TgT ngày 05/12/2019 của trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Nguyễn Văn P:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Dấu vết phần mềm + sây sát da ngón III bàn tay phải, ngón II bàn tay phải, ngón IV bàn tay phải, mặt sau cẳng tay trái.

- Đứt gân duỗi cổ tay trụ, gân duỗi các ngón III, IV, V tay trái; đứt gân duỗi ngón III bàn tay phải đã phẫu thuật khâu nối gân.

- Gãy đốt xa ngón II bàn tay phải đã phẫu thuật kết hợp xương.

2. Kết luận*:* Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn P do thương tích gây nên hiện tại là 10 % tại thời điểm giám định.

3. Kết luận khác: Vết thương phần mềm do vật sắc tác động gây nên tổn thương. Chiều hướng tác động trực tiếp từ trên xuống.

* Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 188/2019/KL/GĐTC và Công văn số 188.0/PYTT, ngày 12/9/2019, của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ, đối với bị can Nguyễn Phi H.

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách cảm xúc không ổn định (F60.3- ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần.

- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng có bệnh lý tâm thần làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về năng lực hành vi dân sự: Hiện tại đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

* Các vật chứng thu giữ Cơ quan điều tra đã xử lý:

- Trả cho ông Nguyễn Văn T1 (đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự Sở giao thông vận tải tỉnh Đ): 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát số: 6XA-XXXXX, nhãn hiệu: FORD, số loại: RANGER, màu đen, số máy: P4AT1046815, số khung: MNCLMFF80DW141919, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng như thời điểm tạm giữ phương tiện, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động.

- Trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Mỹ T2: 01 (một) tấm cửa nhựa mica kích thước chiều dài 1,80m; chiều ngang 68cm (đã qua sử dụng, bị hư hỏng như thời điểm tạm giữ).

- Trả cho ông Nguyễn Văn T (người đại diện hợp pháp của bị cáo):

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone màu đen, vàng đồng, màng hình cảm ứng, trên thân điện thoại có hình quả táo (điện thoại đã qua sử dụng, chưa kiểm tra hoạt động chất lượng bên trong);

+ 01 (một) cục sạc điện thoại màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) cục sạc dự phòng màu trắng, hiệu A1263 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng hoạt động).

- Về dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền điều trị thương tích cho ông Nguyễn Văn P với số tiền 15.000.000đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn T1 (người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Đ) với số tiền 7.456.000đồng, nhưng bị cáo chưa khắc phục cho ông Nguyễn Văn P và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là ông Nguyễn Văn T1. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi H 01 (một) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chấp hành hình phạt chung của 03 tội là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ: Ngày 28/11/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 37 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 23 cm, cán bằng gỗ màu vàng, nâu dài 14cm; 01 (một) con dao dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10 cm và nhiều mãnh vỡ thủy tinh.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 6XHX-XXXXX, nhãn hiệu Ware anpha, do Nguyễn Phi H đứng tên.

Trả cho bị hại Nguyễn Văn P: 01 (một) áo vải dài tay màu xanh, có gắn nhãn hiệu dòng chữ Sở giao thông vận tải bên vai trái, có vết rách dài 05cm ở cổ tay trái, thân tay áo bên trái có dính chất màu đỏ, trên thân áo còn gắn hàm hiệu, cành tùng của ngành thanh tra giao thông; 01 (một) bảng tên Nguyễn Văn P chức danh thanh tra viên thuộc Sở giao thông vận tải Đ; 01 (một) cái quần vải dài, màu xanh.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Đ đang quản lý).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, ông Nguyễn Văn T là người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Phi H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển số 6XHX -XXXXX.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Phi H với các tội danh, điều khoản của các tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, người đại diện theo pháp luật của bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cung cấp chứng cứ mới là đã tác động gia đình nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho những người bị hại ở tội danh "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và "Cố ý gây thương tích". Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặc khác, bị cáo có bệnh tâm thần, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo ở tội "Cố ý gây thương tích" là chưa chính xác. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Phi H, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" từ 01 đến 03 tháng tù, tội "Cố ý gây thương tích" giảm từ 03 đến 06 tháng tù. Đối với yêu cầu kháng cáo xin nhận lại xe mô tô biển số 6XHX-XXXXX. Xét thấy, bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 6XHX-XXXXX làm phương tiện di chuyển chứ không sử dụng phương tiện này để thực hiện việc phạm tội nên không tịch thu sung quỹ Nhà nước mà trả lại cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản của tội danh mà án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo H. Đồng thời vị luật sư cũng nên ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo bị bệnh tâm thần, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo đã thực hiện một chuỗi hành vi mà không biết dừng lại để rồi phạm cùng lúc nhiều tội danh. Chỉ trong thời gian ngắn, bị cáo đã gây ra 02 vụ án, lẽ ra các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương phải áp dụng biện pháp thích hợp theo luật định để hạn chế hậu quả trong khi lần gây án trước đã biết bị cáo bị bệnh tâm thần. Bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho những người bị hại ở các tội danh "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và "Cố ý gây thương tích". Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với yêu cầu kháng cáo xin nhận lại xe của ông T, vị luật sư đồng quan điểm với vị đại diện Viện kiểm sát.

Ông Nguyễn Văn T không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và xin xem xét trả lại xe mô tô biển số 6XHX-XXXXX cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phi H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 27/11/2019, khi gặp xe lưu thông của Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Đ trên đường Quốc lộ 30 thuộc địa phận xã An B thì bị cáo đã có hành vi dùng đá ở bên đường ném vào xe ô tô biển kiểm soát số 6XA-XXXXX trúng vào cánh cửa trước bên trái và kính chiếu hậu bên trái và làm hư hỏng. Sau đó, bị cáo cầm hai cây dao (loại dao thái lan) rượt chém ông T1 và ông P; ông T1 kịp thời chạy vào nhà người dân lẫn tránh, còn ông P bị bị cáo chém 01 nhát trúng vào tay trái tại nhà chị T2, ông P tiếp tục bỏ chạy vào phòng tắm thì bị cáo quay lại dùng chân đạp cửa phòng tắm và tiếp tục chém ông P trúng vào tay trái và các ngón tay bên phải. Khi lực lượng công an đến khám nghiệm hiện trường và giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thì bị cáo tiếp tục có hành vi dùng xe mô tô biển kiểm

soát số 6XHX-XXXXX chở một thùng võ chai nước ngọt (loại thủy tinh) đập ném vào lực lượng công an đang làm nhiệm vụ, cản trở họ thực hiện công vụ được giao. Đồng thời, cũng trong ngày 27/11/2019, khi lực lượng công an tiếp tục truy bắt bị cáo thì bị cáo lại có hành vi dùng dao đâm đồng chí Nguyễn Văn T4 (Công an thị xã H đang thi hành nhiệm vụ bắt giữ bị cáo) nhưng không trúng và bị cáo bỏ chạy vào nhà dân trốn thoát. Đến ngày 28 tháng 11 năm 2019, bị cáo bị bắt giữ và đưa về trụ sở Công an làm việc.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm, cản trở sự hoạt động bình thường, đúng đắn của các cán bộ Công an làm nhiệm vụ. Đồng thời, gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được việc dùng đá ném vào xe ô tô thì có thể gây thiệt hại về tài sản của xe. Bị cáo cũng nhận thức được việc dùng dao chém vào cơ thể của người khác là sẽ gây thương tích, cũng như dùng dao tấn công lực lượng công an đang làm nhiệm vụ, cản trở họ thực hiện công vụ là vi phạm pháp luật, là có tội nhưng bị cáo vẫn thực hiện và hậu quả đã xảy ra làm cho xe ô tô của Thanh tra Sở giao thông vận tải tỉnh Đ bị thiệt hại tài sản với số tiền 7.456.000 đồng; ông Nguyễn Văn P bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 10 % và khi lực lượng công an làm nhiệm vụ giữ người khẩn cấp đối với bị cáo thì bị cáo dùng dao chống trả quyết liệt, chứng tỏ việc phạm tội của bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Phi H về các tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; "Cố ý gây thương tích" và "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 178, khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, người đại diện hợp pháp của bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cung cấp tình tiết mới là bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho những người bị hại ở tội danh "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và "Cố ý gây thương tích". Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặc khác, bị cáo có bệnh tâm thần, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo ở tội "Cố ý gây thương tích" là chưa phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt, giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Đối với yêu cầu kháng cáo xin nhận lại xe xe mô tô biển số 6XHX-XXXXX. Xét thấy, bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 6XHX-XXXXX làm phương tiện di chuyển đến hiện trường chứ không sử dụng phương tiện này để thực hiện việc phạm tội. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự thì những công cụ, phương tiện dung vào việc phạm tội mới tịch thu sung quỹ nhà nước. Do đó, đối với xe mô tô nêu trên không thuộc trường hợp tịch thu sung quỹ nhà nước mà phải trả lại cho bị cáo là mới phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo H cũng như lời bào chữa của vị luật sư cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội

đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của ông Nguyễn Văn T được chấp nhận nên ông T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Phi H là ông Nguyễn Văn T. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt và phần xử lý vật chứng.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm các tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; "Cố ý gây thương tích" và tội "Chống người thi hành công vụ".

- Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 134, điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 01 (một) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ".

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho ba tội, buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chấp hành 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bản án hình sự phúc thẩm số 127/2020/HS-PT ngày 11/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù, buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 28 tháng 11 năm 2019 nhưng được trừ đi thời gian tạm giam giữ từ ngày 01/7/2019 đến ngày 11/7/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phi H 01 (một) xe mô tô biển số 6XHX- XXXXX, nhãn hiệu Ware anpha, do Nguyễn Phi H đứng tên. (Ông Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp của bị cáo nhận thay).

(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H, tỉnh Đ đang quản lý).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ông Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND TX. H (02 bản);
- VKSND TX. H;
- CCTHADS TX. H;
- Cơ quan CSĐT CATX. H;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo, ĐDBC, NBC;
- Lưu VT, HSVA, (Nhựt Minh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh